

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM  
VIETNAM WATER, SANITATION AND ENVIRONMENT JSC**

Số 5, Đường Thành, Phường Cửa Đông, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội  
Tel: 02438281429; Fax: 02438284760; Website: viwase.com.vn; Email: viwase@hn.vnn.vn

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2023**

THÁNG 04 NĂM 2024

## MỤC LỤC

.....	3
<b>I. THÔNG TIN CHUNG</b> .....	<b>3</b>
1. Thông tin khái quát: .....	3
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh: .....	3
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý .....	6
5. Các rủi ro: .....	8
<b>II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2023</b> .....	<b>8</b>
1. Tình hình và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023: .....	8
2. Tổ chức và nhân sự: .....	9
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án: .....	19
4. Tình hình tài chính của Công ty VIWASE: .....	20
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: .....	22
<b>III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b> .....	<b>23</b>
1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD: .....	23
2. Tình hình tài chính: .....	23
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: .....	23
<b>IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY</b> .....	<b>24</b>
1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty: .....	24
2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty: .....	24
3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT: .....	25
<b>V. QUẢN TRỊ CÔNG TY</b> .....	<b>25</b>
1. Hội đồng quản trị:.....	25
2. Ban Kiểm soát:.....	29
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS và Ban Tổng giám đốc: .....	30
<b>VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b> .....	<b>31</b>
1. Ý kiến kiểm toán: .....	31
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:.....	31

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2023**  
**CÔNG TY ĐẠI CHÚNG: CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM**  
**(VIWASE)**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Thông tin khái quát:**

- Tên giao dịch: **Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam**
- Tên giao dịch tiếng Anh: Vietnam Water, Sanitation and Environment Joint Stock Company
- Tên viết tắt: VIWASE
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100104972, đăng ký lần đầu ngày 28 tháng 11 năm 2006; đăng ký thay đổi lần thứ hai ngày 15 tháng 5 năm 2013; đăng ký thay đổi lần thứ ba ngày 06 tháng 6 năm 2014; đăng ký thay đổi lần thứ tư ngày 31 tháng 7 năm 2015; đăng ký thay đổi lần thứ năm ngày 28 tháng 01 năm 2016; đăng ký thay đổi lần thứ sáu ngày 08 tháng 12 năm 2016; đăng ký thay đổi lần thứ bảy ngày 22 tháng 01 năm 2019; đăng ký thay đổi lần thứ tám ngày 30 tháng 01 năm 2019.
- Vốn điều lệ: 36.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 5, phố Đường Thành, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
- Điện thoại: 024 - 38281429 Fax: 024 - 38284760
- Website: viwase.vn
- Mã cổ phiếu: VWS
- Quá trình hình thành và phát triển:
  - ◆ Năm 1961 - 1972: **Đội thiết kế công nghệ** - Viện Thiết kế Quy hoạch thành phố - **Bộ Kiến trúc**
  - ◆ Năm 1973 - 1974: **Đội thiết kế công nghệ** - Viện Thiết kế công trình kỹ thuật thành phố - **Bộ Xây dựng**
  - ◆ Năm 1975 - 1983: **Xí nghiệp thiết kế cấp thoát nước** - Bộ Xây dựng
  - ◆ Năm 1984 - 1994: **Công ty Thiết kế Cấp thoát nước** - Bộ Xây dựng
  - ◆ Năm 1995 - 2001: **Công ty Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường Việt Nam (VIWASE)** - Bộ Xây dựng
  - ◆ Năm 2002 - 2005: **Công ty Nước và Môi trường Việt Nam (VIWASE)** - Bộ Xây dựng
  - ◆ Từ năm 2006: **Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam (VIWASE)**

**2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

- Ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);	6619
2	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn, tổng thầu tư vấn, khảo sát thiết kế, quản lý dự án bao gồm: Lập và thẩm tra các báo cáo đầu tư; dự án đầu tư xây dựng công trình; báo cáo kinh tế kỹ thuật; hồ sơ thiết kế, dự toán và tổng dự toán; Tư vấn đấu thầu và hợp đồng kinh tế về tư	7110 (Chính)



STT	Tên ngành	Mã ngành
	<p>vấn, xây lắp, cung cấp vật tư, thiết bị; Tư vấn quản lý dự án; Tư vấn giám sát thi công, lắp đặt cho các công trình sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Công trình cấp nước, thoát nước, chất thải rắn và vệ sinh môi trường.</li> <li>+ Công trình dân dụng và công nghiệp.</li> <li>+ Công trình giao thông.</li> <li>+ Công trình thủy lợi.</li> <li>+ Công trình hạ tầng kỹ thuật.</li> <li>+ Công trình cấp điện động lực, điện dân dụng, điện chiếu sáng, đường dây điện cao thế và trạm biến áp.</li> </ul> <p>- Lập quy hoạch chuyên ngành cấp thoát nước và vệ sinh môi trường; lập quy hoạch hạ tầng kỹ thuật đô thị; lập quy hoạch chi tiết xây dựng cho: Đô thị, nông thôn và khu công nghiệp, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp.</p> <p>- Thiết kế, lập tổng dự toán và dự toán, thẩm tra thiết kế các công trình dân dụng và công nghiệp;</p> <p>- Tổng thầu thực hiện các dự án cấp thoát nước theo hình thức chìa khóa trao tay</p> <p>- Hoạt động đo đạc bản đồ: Dịch vụ điều tra, đo đạc và lập bản đồ địa hình và địa chính; Vẽ bản đồ và thông tin về không gian. Quan trắc chuyển dịch biến dạng công trình.</p> <p>- Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước: Điều tra địa vật lý, địa chấn, động đất; Hoạt động điều tra địa chất; Hoạt động điều tra đất đai và đường biên giới; Hoạt động điều tra thủy học; Hoạt động điều tra lớp dưới bề mặt. Khoan thăm dò và đánh giá trữ lượng nước ngầm.</p> <p>- Chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn chịu lực công trình xây dựng và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng.</p> <p>- Thiết kế máy móc và thiết bị: thiết kế chế tạo thiết bị chuyên ngành cấp thoát nước và hạ tầng kỹ thuật.</p> <p>- Khảo sát địa hình, địa chất, địa chất công trình, địa chất thủy văn, môi sinh, môi trường, thí nghiệm không khí, đất và nước;</p> <p>- Phân tích, đánh giá hiệu quả kinh tế-tài chính, hiệu quả xã hội của dự án.</p> <p>- Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.</p> <p>- Kiểm định chất lượng công trình xây dựng.</p>	
3	<p>Giáo dục khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: đào tạo trong lĩnh vực chuyên ngành cấp thoát nước và vệ sinh môi trường.</p>	8559
4	<p>Kiểm tra và phân tích kỹ thuật</p> <p>Chi tiết: kiểm tra chất lượng thiết bị, vật tư</p> <p>- Kiểm tra và đo lường các chỉ số môi trường: ô nhiễm không khí và nước...;</p> <p>(Trừ các hoạt động của phòng thí nghiệm của phòng cảnh sát)</p>	7120
5	<p>Lắp đặt hệ thống xây dựng khác</p> <p>Chi tiết: lắp đặt các công trình dân dụng, công nghiệp, kỹ thuật hạ tầng đô thị, khu công nghiệp</p>	4329
6	<p>Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng</p>	4663



STT	Tên ngành	Mã ngành
7	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
8	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt các công trình điện, đường dây và trạm biến thế đến 35KV (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4321
9	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
10	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (không bao gồm hoạt động điều tra và các hoạt động nhà nước cấm)	7320
11	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn về môi trường; - Tư vấn về công nghệ khác; - Tư vấn lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược	7490
12	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: - Khử độc các vùng đất và nước ngầm tại nơi bị ô nhiễm, ở vị trí hiện tại hoặc vị trí cũ, thông qua sử dụng các phương pháp cơ học, hoá học hoặc sinh học	3900
13	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
14	Thu gom rác thải không độc hại	3811
15	Thu gom rác thải độc hại	3812
16	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
17	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
18	Tái chế phế liệu	3830
19	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
20	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Luật kinh doanh bất động sản 2015	6810
21	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
22	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị khác để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác;	4659
23	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
24	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5610
25	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299

STT	Tên ngành	Mã ngành
	Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ vàng, rác thải, phế liệu) (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	
26	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
27	Xây dựng nhà để ở	4101
28	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
29	Xây dựng nhà không để ở	4102
30	Xây dựng công trình thủy	4291
31	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
32	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
33	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
34	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
35	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
36	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
37	Xây dựng công trình điện	4221
38	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
39	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: - Xây dựng công trình xử lý bùn. - Xây dựng các công trình công ích khác chưa được phân vào đâu	4229
40	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221

- Địa bàn kinh doanh: Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước

### **3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

- Mô hình quản trị:

Mô hình quản trị của Công ty được tổ chức theo điểm a khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp 2020 bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc.



- Cơ cấu bộ máy quản lý:

Bộ máy quản lý trực tiếp chỉ đạo, điều hành sản xuất của Công ty gồm có Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các phòng, ban chức năng và các đơn vị trực tiếp sản xuất (*xem sơ đồ tổ chức*).

- Các công ty liên doanh, liên kết:

Công ty liên doanh

Công ty	Ngành nghề	% sở hữu theo Giấy CNĐKKD	31/12/2023 (đồng)	01/01/2023 (đồng)
Công ty cổ phần BĐS Lilama Land	Đầu tư, kinh doanh BĐS		375.000.000	375.000.000
Công ty cổ phần Bất động sản An Việt	Đầu tư, kinh doanh BĐS	02	2.000.000.000	2.000.000.000
<b>Tổng</b>			<b>2.375.000.000</b>	<b>2.375.000.000</b>

Công ty liên kết:

Công ty	Ngành nghề	% sở hữu theo Giấy CNĐKKD	31/12/2023 (đồng)	01/01/2023 (đồng)
Công ty CP Nước, Môi trường và HTKT Sài Gòn	Tư vấn	48,81	1.855.800.000	1.855.800.000
Công ty CP Tư vấn và ĐTXD Hạ tầng Phương Đông	Tư vấn	48,97	1.385.860.000	1.385.860.000
Công ty CP Tư vấn Đầu tư Môi trường và Hạ tầng Lạc Việt	Tư vấn	44,48	934.089.605	934.089.605
<b>Tổng</b>			<b>4.175.749.605</b>	<b>4.175.749.605</b>

*4. Định hướng phát triển*

Trong năm 2024, Công ty tăng cường chú trọng đến các định hướng, mục tiêu sau:

- Tổ chức thực hiện từng bước Đề án tái cơ cấu Công ty nhằm tăng tính nhận diện thương hiệu VIWASE và tăng cường quản trị số Công ty, góp phần vào các hoạt động phát triển thị trường tư vấn, mở rộng các lĩnh vực từ hạ tầng kỹ thuật đến giao thông, thủy lợi, môi trường. Thực hiện kinh doanh hiệu quả các tài sản bất động sản của công ty. Phân đấu thực hiện kế hoạch doanh thu năm 2024 cao hơn so với năm 2023.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, chỉ đạo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng Quản trị.

- Nghiên cứu tổ chức mô hình hoạt động sản xuất, tiết kiệm chi phí quản lý hành chính công ty, xây dựng một số đơn vị tổng hợp mạnh hơn, thích ứng với quy mô dự án hiện tại rất đa dạng. Tiếp tục điều chỉnh kịp thời Quy chế hoạt động, Quy chế tuyển dụng và đào tạo, với quy chế phân chia tài chính minh bạch, công bằng và hợp lý, tạo điều kiện tốt hơn cho người lao động.

- Tiếp tục chủ trương về bổ sung thêm năng lực pháp lý hành nghề của tổ chức và đội ngũ nhân sự công ty, tập trung vào nâng cao chất lượng kỹ sư trẻ; tăng cường hợp tác với các cơ sở đào tạo, nghiên cứu khoa học, hội thảo khoa học xứng tầm công ty.

- Triển khai thực hiện các giải pháp hỗ trợ đầu tư chiều sâu về công nghệ, tăng năng suất lao động, quản lý thông tin xây dựng (BIM), công cụ quản lý số trong hoạt động quản trị hành chính và điều hành.

- HĐQT sẽ chủ động đề xuất và thực hiện đầu tư mới trụ sở Văn phòng các Chi nhánh; sửa chữa nâng cấp cơ sở vật chất Văn phòng trụ sở chính Công ty; trang thiết bị, phương tiện phục vụ sản xuất nhằm mở rộng và cải thiện môi trường làm việc.



- Thực hiện duy trì mối quan hệ, hợp tác với tất cả các công ty thành viên trong Tổ hợp Tư vấn xây dựng Việt Nam và các công ty liên kết. Cùng hợp tác, phát triển dịch vụ tư vấn với các đối tác khách hàng nước ngoài trong lĩnh vực hoạt động của công ty

#### *5. Các rủi ro:*

Giai đoạn trung hạn 2021-2025 đã có sự suy giảm về bố trí nguồn vốn ODA trong lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật đô thị, là lĩnh vực chính đem lại nhiều doanh thu, lợi nhuận cho Công ty từ trước đến nay. Nguồn đầu tư công của chính phủ tập trung nhiều hơn vào lĩnh vực hạ tầng giao thông, thủy lợi.

Do vậy, thị trường tư vấn ngành hạ tầng kỹ thuật và môi trường sẽ ngày càng gay gắt. Các lĩnh vực đang bắt đầu phát triển có liên quan như biến đổi khí hậu, đô thị thông minh, đô thị xanh bao gồm tổng hợp nhiều ngành nghề kỹ thuật, công nghệ số, đòi hỏi sự chuyển đổi và thích ứng cao.

Đơn giá thiết kế không tăng trong khi chi phí sản xuất tiếp tục tăng. Sự cạnh tranh thầu cũng làm cho giá dịch vụ tư vấn xuống càng thấp, dẫn đến giảm lợi nhuận.

Tình trạng thu hút nhân lực chuyên môn cao từ lĩnh vực tư vấn chuyển sang các lĩnh vực khác hấp dẫn hơn (cung cấp vật tư, thiết bị, các công ty vốn nước ngoài) vẫn diễn biến phức tạp, đặc biệt có sự cạnh tranh không lành mạnh từ các doanh nghiệp nhỏ hoạt động cùng lĩnh vực (như bỏ giá thầu thấp, chất lượng sản phẩm không đáp ứng yêu cầu, ...).

Như đã phân tích ở trên, thị trường, địa bàn và lĩnh vực của công ty đang gặp một số khó khăn. Việc tham dự thầu các dự án cũng bị hạn chế do nguồn việc giảm, cạnh tranh trong đấu thầu và một số bất lợi trong đấu thầu do sở hữu chéo cổ phần dẫn đến mâu thuẫn theo quy định của Chính phủ cũng như của các nhà tài trợ. Vì vậy, lộ trình thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp cần được có kế hoạch cụ thể để công ty chủ động có giải pháp nhằm tăng tính cạnh tranh, để có thể tham dự thầu được sâu rộng hơn nhằm tìm kiếm việc làm, đảm bảo ổn định hoạt động sản xuất.

Ngoài ra, Công ty có thể tiếp tục gặp phải khó khăn đối với tình trạng nợ đọng vốn từ các dự án, công trình sử dụng ngân sách tại nhiều địa phương tăng cao, thu hồi công nợ khó khăn. Các hợp đồng lớn, có tính dài hạn như giai đoạn trung hạn trước không còn, sản lượng từ các dự án đầu tư trong lĩnh vực cấp thoát nước của khu vực tư nhân có sự tăng trưởng nhưng tính thanh khoản thấp cùng với rủi ro từ tình hình dịch bệnh có thể ảnh hưởng đến doanh thu công ty.

Cơ cấu bộ máy còn khá cồng kềnh, số lực lượng lao động giỏi, có chuyên môn cao cần bổ sung trong bối cảnh việc tuyển dụng nhân sự còn khó khăn do thiếu nguồn nhân lực ngành và sự hấp dẫn của môi trường làm việc. Trong thời gian tới, công ty sẽ phải tăng cường tạo nguồn việc và thị trường theo các xu thế đầu tư mới của xã hội, tiếp tục đổi mới tổ chức sản xuất, thực hiện tăng năng suất để cải thiện thu nhập cho người lao động.

## **II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2023**

### ***1. Tình hình và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:***

Trong năm 2023, lĩnh vực phát triển đô thị, thích ứng biến đổi khí hậu được nhà nước quan tâm hơn, thể hiện qua chính sách phát triển hạ tầng đồng bộ, thúc đẩy đô thị hoá nhanh và bền vững trong các Nghị quyết và kế hoạch các tỉnh.

Tuy nhiên, trong những năm qua nguồn lực đầu tư trong lĩnh vực hạ tầng đô thị về cấp thoát nước, môi trường giảm đáng kể đối với cả nguồn vốn đầu tư công và xã hội hoá, nên sẽ cần thời gian để tăng dần trở lại theo nhịp điều chỉnh chính sách của nhà nước.

Việc phát triển hợp đồng năm 2023, tham dự thầu các dự án cũng bị hạn chế do nguồn việc giảm, sự cạnh tranh và một số bất lợi trong đấu thầu do yếu tố giảm giá của các đơn vị nhỏ khác trong ngành. Do tiến độ chuẩn bị dự án chậm nên nhiều dự án tiềm năng phải chuyển sang năm tới.



Giá trị sản lượng SXKD cơ bản đảm bảo mặc dù vậ doanh thu, lợi nhuận thấp do chi phí sản xuất tăng (gồm cả chi phí bản quyền phần mềm), giá cả tăng, thời gian thẩm định phê duyệt thanh toán cho các hợp đồng kéo dài.

Bên cạnh đó, VIWASE tiếp tục phải đối mặt với việc nợ đọng từ khách hàng, nhất là đối với các dự án, công trình sử dụng vốn ngân sách, vốn ODA do các thủ tục thẩm định, phê duyệt dự án phức tạp, chậm trễ kéo dài hoặc do các nhà đầu tư tư nhân bị hạn chế nguồn vốn đầu tư mới. Điều này ảnh hưởng tới nguồn lực tài chính công ty trong bối cảnh thu hồi công nợ hết sức khó khăn.

Bộ máy tổ chức công ty hiện đang được điều chỉnh để giảm chi phí quản lý và thực hiện đáp ứng với đa dạng nguồn vốn hơn. Các hoạt động khác của Công ty thực hiện đầy đủ theo kế hoạch từ đầu năm như cải thiện môi trường làm việc (đào tạo hội thảo, đầu tư mua sắm sửa chữa cơ sở vật chất) và các chương trình đảm bảo quyền lợi của CBNV Công ty..

Đã tổ chức thực hiện các dự án, trong đó hoàn thành một số dự án lớn ODA đã thực hiện nhiều năm, chuẩn bị và triển khai dự án mới hoặc lĩnh vực mới về cấp thoát nước, nông nghiệp, thủy lợi tại Hà Nội, Vinh, Huế, Đà Nẵng, TP Hồ Chí Minh,... và phát triển thị trường ở một số khu vực tiềm năng ở các tỉnh miền Trung, đồng bằng Sông Cửu Long...

Thực hiện duy trì, nâng cao thương hiệu và hình ảnh Công ty thông qua việc nâng cao chất lượng dịch vụ tư vấn, mở rộng quan hệ với các đối tác, các cơ quan quản lý nhà nước ở cả các bộ ngành và địa phương, tham gia tích cực các hoạt động của các hiệp hội nghề nghiệp, tổ chức thành công hội thảo Hạ tầng xanh – Cấp nước xanh v.v.

Trong năm 2023 Công ty đã có nhiều sự điều chỉnh về phương thức và mô hình tổ chức sản xuất, điều chỉnh quy chế hoạt động, tăng cường công tác phối hợp sản xuất nhằm thích ứng linh hoạt với tình hình thực tế và nâng cao năng suất lao động. Xác định chất lượng là yếu tố sống còn của doanh nghiệp, không dừng lại ở các sản phẩm đảm bảo chất lượng, Công ty khuyến khích và thúc đẩy sản xuất sáng tạo, tích cực áp dụng giải pháp khoa học công nghệ thông qua việc tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm với các nhà khoa học, các đơn vị cung cấp vật tư thiết bị. Thường xuyên quan tâm phát triển nguồn nhân lực bao gồm: cải thiện môi trường làm việc, cải thiện thu nhập cho người lao động để giữ cán bộ tốt đồng thời tạo điều kiện thu hút nhân sự từ bên ngoài.

Hoạt động phong trào của các tổ chức công đoàn, đoàn Thanh niên được quan tâm, góp phần tích cực trong việc xây dựng nền nếp và văn hoá doanh nghiệp trong công ty.

Bảng dưới đây tổng hợp một số chỉ tiêu chính và kết quả thực hiện so với kế hoạch.

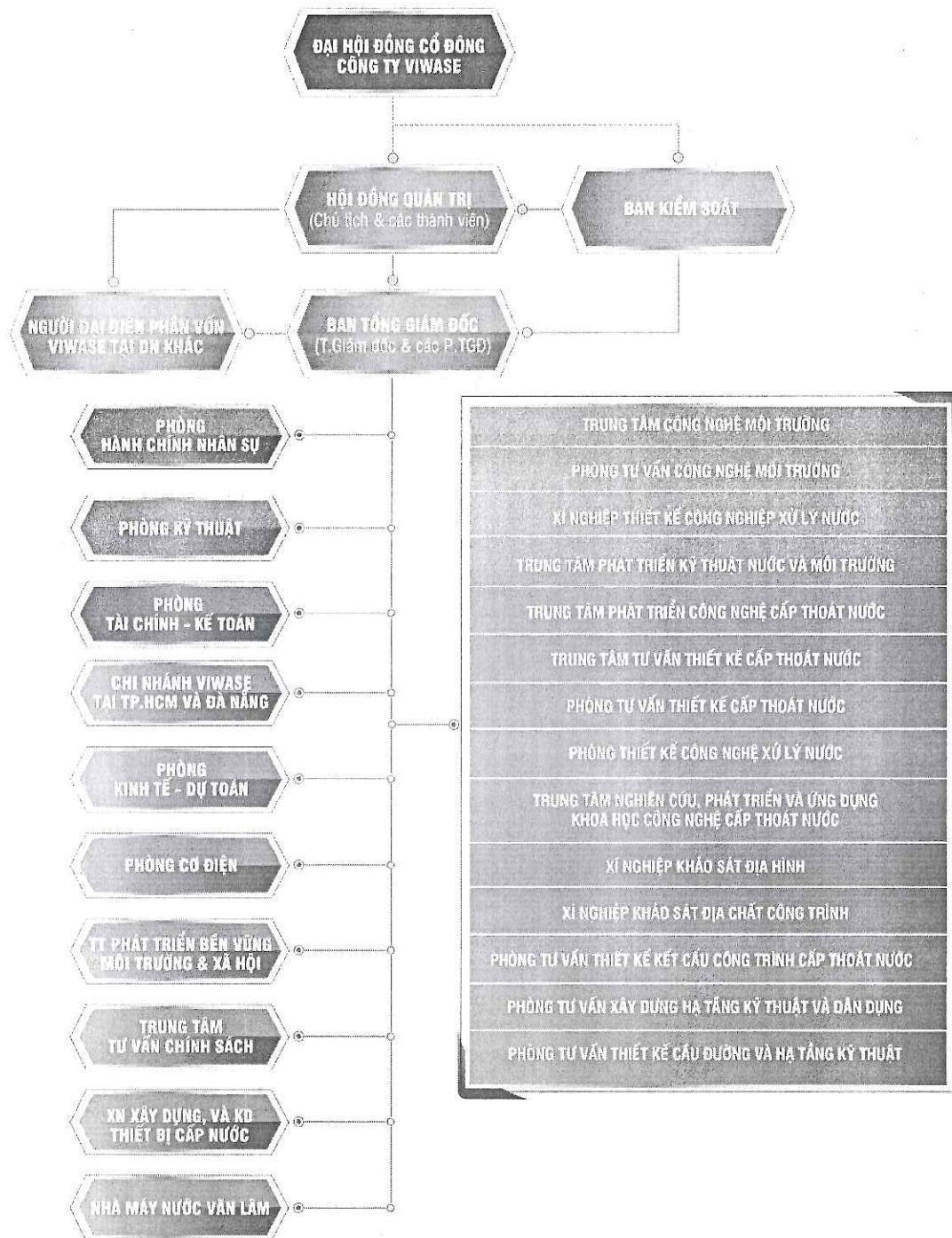
*Đơn vị tính: triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023
I	Tổng doanh thu quyết toán, trong đó:	106.000	87.118
	- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	105.000	85.926
	- Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác	1.000	1.204
II	Lợi nhuận trước thuế	4.250	2.324
III	Nợ ngân sách Nhà nước		4.861
IV	Lợi nhuận sau thuế, trong đó:	3.360	1.901
	- Lợi nhuận sau thuế	3.360	1.901
V	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Ko có trong NQ ĐHĐCĐ 2023	424

## 2. Tổ chức và nhân sự:

- Sơ đồ tổ chức, quản lý điều hành Công ty:

## SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY





- Danh sách Ban điều hành

+ Hội đồng quản trị Công ty

Họ và tên	Chức vụ	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Nguyên quán	Nơi đăng ký HKTT	Trình độ học vấn	Nghề nghiệp	Lý luận chính trị	Hành vi phạm pháp luật	Quyền lợi mâu thuẫn với Cty	Số cổ phần nắm giữ			Số CP nắm giữ của người có liên quan
											Tổng số	CP đại diện vốn VNCC	CP sở hữu cá nhân	
Nguyễn Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	6/11/1968	Nam	Quảng Ngãi	A7, số 2 Bùi Ngọc Dương, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Kỹ sư Cấp thoát nước	Quản lý doanh nghiệp	Sơ cấp	Không	Không	626.842	508.700	118.142	Không
<i>Tóm tắt quá trình công tác: (Từ tháng/năm đến tháng/năm)</i>														
Công ty Xây dựng Cấp thoát nước số 2 - Bộ Xây dựng														
Xưởng trường Xường 4, Công ty Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường Việt Nam (VIWASE)														
Phó Giám đốc Công ty Nước và Môi trường Việt Nam														
Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam														
Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam														
Phó chủ tịch HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam														
Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam nhiệm kỳ 2016-2021														
Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam nhiệm kỳ 2021-2026														
Lê Văn Tuấn	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	3/10/1972	Nam	Thanh Hóa	Số 25, cụm 5, tổ 19, Vĩnh Hưng, Hoàng Mai, Hà Nội	Thạc sỹ cấp thoát nước	Quản lý doanh nghiệp	Sơ cấp	Không	Không	544.718	381.950	162.768	Không
<i>Tóm tắt quá trình công tác: (Từ tháng/năm đến tháng/năm)</i>														
Cán bộ thiết kế, Công ty Xây dựng Cấp thoát nước (WASEENCO).														
Cán bộ thiết kế, Trung tâm Nông thôn, Công ty tư vấn Cấp thoát nước và môi trường Việt Nam (VIWASE)														
Phó giám đốc Xí nghiệp Tư vấn môi trường, Công ty Nước và Môi trường Việt Nam (VIWASE)														
Giám đốc Công ty CP Nước, Môi trường và HTKT Sài Gòn (SAIGON WEICO)														
Giám đốc Công ty CP Đầu tư Phát triển An Việt (ANVIET)														
Phó Tổng giám đốc Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam														
Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam														
Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam														

Họ và tên	Chức vụ	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Nguyên quán	Nơi đăng ký HKTT	Trình độ học vấn	Nghề nghiệp	Lý luận chính trị	Hành vi vi phạm pháp luật	Quyền lợi mâu thuẫn với Cty	Số cổ phần nắm giữ			Số CP nắm giữ của người có liên quan
											Tổng số	CP đại diện vốn VNCC	CP sở hữu cá nhân	
Nguyễn Văn Thành	Ủy viên HĐQT	07/5/1953	Nam	Hà Nam	Số 9 Đường Thanh Niên, Hà Nội	Kỹ sư Cấp thoát nước	Quản lý doanh nghiệp	Cao cấp	Không	Không	46.133	Không	46.133	Không
<i>Tóm tắt quá trình công tác: (Từ tháng/năm đến tháng/năm)</i>														
		1970	1977											
		1976	1983											
		6/1983	7/1986											
		7/1986	1/1990											
		1/1990	10/1997											
		1997	10/2006											
		11/2006	11/2010											
		11/2010	4/2012											
		4/2012	5/2013											
		4/2021	đến nay											
Nguyễn Hòa	Thành viên HĐQT, Phó TGD	11/11/1970	Nam	Hà Nội	Tổ 15 cụm 2, phường Nhật Tân, Tây Hồ, Hà Nội	Kỹ sư Cấp thoát nước	Quản lý doanh nghiệp	Sơ cấp	Không	Không	69.565	Không	69.565	14.414 – Vợ
<i>Tóm tắt quá trình công tác: (Từ tháng/năm đến tháng/năm)</i>														
		1992	1996											
		1996	1996											
		1996	2000											
		2000	2002											
		2002	2004											
		2004	2005											
		2005	2006											
		2006	2007											
		2007	2012											
		2013	2021											



Họ và tên	Chức vụ	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Nguyên quan	Nơi đăng ký HKTT	Trình độ học vấn	Nghề nghiệp	Lý luận chính trị	Hành vi phạm pháp luật	Quyền lợi mâu thuẫn với Cty	Số cổ phần nắm giữ			Số CP nắm giữ của người có liên quan
											Tổng số	CP đại diện vốn VNCC	CP sở hữu cá nhân	
Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026, Phó Tổng giám đốc Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam (VIWASE)														
Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT, Phó TGD	1/9/1972	Nam	Hà Tây	71 Trúc Bạch, Ba Đình, Hà Nội	Tiến sĩ Kỹ thuật	Quản lý doanh nghiệp	Sơ cấp	Không	Không	38.599	Không	38.599	Không
<i>Tóm tắt quá trình công tác:</i> (Từ tháng/năm đến tháng/năm)														
				1994	1998		Công ty tư vấn cấp thoát nước và môi trường Việt Nam (VIWASE)							
				1998	2007		Công ty CP Tư vấn đầu tư và thiết kế xây dựng Việt Nam (CDC)							
				6/2007	11/2011		Giám đốc Trung tâm Phát triển kỹ thuật Nước và Môi trường							
				11/2011	4/2021		Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam (VIWASE)							
				4/2021	đến nay		Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026, Phó Tổng giám đốc Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam (VIWASE)							
Nguyễn Bá Minh	Thành viên HĐQT	19/1/1972	Nam	Hà Nội	57, ngõ 133, phố Tân Áp, Ba Đình, Hà Nội	Kiến trúc sư	Quản lý doanh nghiệp	Sơ cấp	Không	Không	381.950	381.950	0	Không
<i>Tóm tắt quá trình công tác:</i> (Từ tháng/năm đến tháng/năm)														
							Trưởng phòng Kế hoạch và Đầu tư – Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam							
							Trưởng phòng Kế hoạch và Đầu tư – Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam-CTCP							
				2021	đến nay		Thành viên HĐQT – TP. Kế hoạch và Đầu tư – Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam-CTCP nhiệm kỳ 2021-2026							
				4/2021	đến nay		Thành viên HĐQT Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam nhiệm kỳ 2016-2021 và 2021-2026							
Nguyễn Thành Tài	Thành viên HĐQT, Phó TGD	8/5/1974	Nam	Nam Định	507 D1, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	Tiến sĩ Kỹ thuật	Quản lý doanh nghiệp	Sơ cấp	Không	Không	37.070	Không	37.070	Không
<i>Tóm tắt quá trình công tác:</i> (Từ tháng/năm đến tháng/năm)														
				1991	1996		Sinh viên Trường Đại học Xây dựng Hà Nội							
				1996	2002		Kỹ sư Xây dựng, Công ty Nước và Môi trường Việt Nam (làm luận án Thạc sĩ Kỹ thuật tại trường Đại học Xây dựng năm 1997-1999)							
				2002	2005		Làm luận án Tiến sĩ Kỹ thuật tại Trường Đại học Yokohama, Nhật Bản							
				2006	8/2009		Giám đốc Xí nghiệp Thiết kế Kết cấu công trình, Công ty Cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam							
				9/2009	4/2017		Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam							



Họ và tên	Chức vụ	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Nguyên quán	Nơi đăng ký HKTT	Trình độ học vấn	Nghề nghiệp	Lý luận chính trị	Hành vi vi phạm pháp luật	Quyền lợi mâu thuẫn với Cty	Số cổ phần nắm giữ			Số CP nắm giữ của người có liên quan
											Tổng số	CP đại diện vốn VNCC	CP sở hữu cá nhân	
			4/2017	4/2021	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam nhiệm kỳ 2016-2021									
			4/2021	đến nay	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam nhiệm kỳ 2021-2026									

**+ Ban Kiểm soát Công ty**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Nguyên quán	Nơi đăng ký HKTT	Trình độ học vấn	Nghề nghiệp	Lý luận chính trị	Hành vi vi phạm pháp luật	Quyền lợi mâu thuẫn với Cty	Số cổ phần nắm giữ			Số CP nắm giữ của người có liên quan
											Tổng số	CP đại diện vốn VNCC	CP sở hữu cá nhân	
Đỗ Thị Thủy Nga	Trưởng Ban Kiểm soát	10/5/1974	Nữ	Hà Nội	Số 8 ngõ 318, phố Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội	Đại học	Kế toán	Sơ cấp	Không	Không	86.207	Không	86.207	Không
<i>Tóm tắt quá trình công tác: (Từ tháng/năm đến tháng/năm)</i>														
			1996	1997	Cán bộ dự án, Văn phòng đại diện Công ty Viễn thông Hàn Quốc tại Việt Nam									
			1998	1999	Nhân viên văn phòng, Văn phòng đại diện Công ty Nippon Koei tại Việt Nam									
			1999	6/2011	Chuyên viên/Phó phòng Tổng Hợp, Phó văn phòng HĐQT Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam									
			6/2011	4/2021	Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam									
			4/2021	đến nay	Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam nhiệm kỳ 2021-2026									
Vũ Thị Hậu	Ủy viên BKS	25/12/1958	Nữ	Hà Nội	Số 18, ngách 17, Đại học ngõ 463 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	Đại học	Kế toán viên cao cấp	Sơ cấp	Không	Không	13.137	Không	13.137	4.756 - Chồng
<i>Tóm tắt quá trình công tác: (Từ tháng/năm đến tháng/năm)</i>														
			02/1981	10/1987	Kế toán Công ty xây dựng Cấp thoát nước, Công ty thiết kế cấp thoát nước									
			11/1987	9/1990	Hợp tác lao động tại Liên Xô (cũ)									
			10/1990	4/1999	Kế toán Công ty tư vấn cấp thoát nước và Môi trường Việt Nam									
			4/1999	12/2013	Phó phòng Tài chính kế toán Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam									
			01/2014	4/2016	Kế toán viên cao cấp Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam									
			4/2016	4/2021	Ủy viên Ban kiểm soát, Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam nhiệm kỳ 2016-2021									
			4/2021	Đến nay	Ủy viên Ban kiểm soát, Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam nhiệm kỳ 2021-2026									

Họ và tên	Chức vụ	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Nguyên quán	Nơi đăng ký HKTT	Trình độ học vấn	Nghề nghiệp	Lý luận chính trị	Hành vi vi phạm phát luật	Quyền lợi mẫu thuẫn với Cty	Số cổ phần năm giữ			Số CP nắm giữ của người có liên quan
											Tổng số	CP đại diện vốn VNCC	CP sở hữu cá nhân	
Nguyễn Thị Thủy	Ủy viên BKS	27/8/1977	Nữ	Bắc Giang	Số 91, ngõ 133, phố Tân Ấp, Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội	Đại học	Kinh tế	Sơ cấp	Không	Không	6.342	Không	6.342	Không
<i>Tóm tắt quá trình công tác:</i> (Từ tháng/năm đến tháng/năm)														
1999 2015														
2015 2016														
2017 đến nay														
4/2021 đến nay														
Chuyên gia Kinh tế dự toán – Phòng kinh tế dự toán, Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam (VIWASE) Phụ trách phòng kinh tế dự toán, Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam Trưởng phòng kinh tế dự toán, Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam Ủy viên Ban kiểm soát Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam nhiệm kỳ 2021-2026														

**+ Ban Tổng giám đốc Công ty**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Nguyên quán	Nơi đăng ký HKTT	Trình độ học vấn	Nghề nghiệp	Lý luận chính trị	Hành vi vi phạm phát luật	Quyền lợi mẫu thuẫn với Cty	Số cổ phần năm giữ			Số CP nắm giữ của người có liên quan
											Tổng số	CP đại diện vốn VNCC	CP sở hữu cá nhân	
Lê Văn Tuấn	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	3/10/1972	Nam	Thanh Hóa	Số 25, cụm 5, tổ 19, Vĩnh Hưng, Hoàng Mai, Hà Nội	Thạc sỹ cấp thoát nước	Quản lý doanh nghiệp	Sơ cấp	Không	Không	544.548	381.780	162.768	Không
<i>Tóm tắt quá trình công tác:</i> (Từ tháng/năm đến tháng/năm)														
Xem mục Hội đồng quản trị														
Nguyễn Thanh Tài	Thành viên HĐQT, Phó TGD	8/5/1974	Nam	Nam Định	507 D1, Phường Mai, Đống Đa, Hà Nội	Tiến sĩ Kỹ thuật	Quản lý doanh nghiệp	Sơ cấp	Không	Không	37.070	Không	37.070	Không
<i>Tóm tắt quá trình công tác:</i> (Từ tháng/năm đến tháng/năm)														
Xem mục Hội đồng quản trị														
Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT, Phó TGD	1/9/1972	Nam	Hà Tây	71 Trúc Bạch, Ba Đình, Hà Nội	Tiến sĩ Kỹ thuật	Quản lý doanh nghiệp	Sơ cấp	Không	Không	27.799	Không	27.799	Không
<i>Tóm tắt quá trình công tác:</i> (Từ tháng/năm đến tháng/năm)														
Xem mục Hội đồng quản trị														
Nguyễn Hòa	Thành viên HĐQT, Phó TGD	11/11/1970	Nam	Hà Nội	Tổ 15 cụm 2, phường Nhật Tân, Tây Hồ, Hà Nội	Kỹ sư Cấp nước	Quản lý doanh nghiệp	Sơ cấp	Không	Không	69.565	Không	69.565	14.414 – Vợ



Họ và tên	Chức vụ	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Nguyên quán	Nơi đăng ký HKTT	Trình độ học vấn	Nghề nghiệp	Lý luận chính trị	Hành vi vi phạm pháp luật	Quyền lợi mâu thuẫn với Cty	Số cổ phần nắm giữ			Số CP nắm giữ của người có liên quan
											Tổng số	CP đại diện vốn VNCC	CP sở hữu cá nhân	
<i>Tóm tắt quá trình công tác:</i> (Từ tháng/năm đến tháng/năm)														
Nguyễn Văn Nguyên	Phó TGD	23/10/1976	Nam	Nghệ An	Phòng 605 B15 Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội	Thạc sĩ kỹ thuật môi trường	Quản lý doanh nghiệp	Sơ cấp	Không	Không	20.470	Không	20.470	Không
<i>Tóm tắt quá trình công tác:</i> (Từ tháng/năm đến tháng/năm)														
		2001	2005	Kỹ sư cấp thoát nước- Môi trường nước - Công ty Nước và Môi trường Việt Nam										
		2005	2006	Phó phòng tư vấn số 3 thuộc XN tư vấn công nghệ môi trường - Công ty Nước và Môi trường Việt Nam										
		2006	2007	Trưởng phòng tư vấn số 1 thuộc XN tư vấn công nghệ môi trường - Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam										
		5/2007	3/2008	Phó Giám đốc phụ trách XN tư vấn công nghệ môi trường - Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam										
		3/2008	12/2009	Giám đốc XN tư vấn công nghệ môi trường - Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam										
		1/2010	7/2013	Giám đốc XN thiết kế công nghệ xử lý nước - Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam										
		8/2013	5/2016	Trưởng khối thiết kế công nghệ xử lý nước. Giám đốc XN thiết kế công nghệ xử lý nước - Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam										
		5/2016	đến nay	Phó Tổng giám đốc Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam (VIWASE)										
Kiên Hùng	Phó TGD	27/12/1970	Nam	Quảng đông, Trung Quốc	40B Đê La Thành, phường Thổ quan, quận Đống Đa, Hà Nội	Thạc sĩ kỹ thuật	Quản lý doanh nghiệp	Sơ cấp	Không	Không	16.816	Không	16.816	Không
<i>Tóm tắt quá trình công tác:</i> (Từ tháng/năm đến tháng/năm)														
		1994	1996	Kỹ sư cấp thoát nước- Công ty tư vấn CCIC – Sở Giao thông công chính Hà Nội										
		1996	1998	Kỹ sư cấp thoát nước- Ban Quản lý dự án Cấp nước Gia lâm - Sở Giao thông công chính Hà Nội										
		1998	2000	Kỹ sư cấp thoát nước- Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam										
		2000	2001	Chủ nhiệm Quản lý dự án TA-3323- Ban quản lý Phát triển cấp thoát nước - Bộ Xây dựng										
		2001	2003	Phó Giám đốc chi nhánh TP HCM - Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam										
		2004	2017	Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty Cổ phần Nước, Môi trường và Hạ tầng kỹ thuật Sài Gòn										
		2018	Đến nay	Phó Tổng giám đốc Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam										
Trịnh Xuân Thịnh	Phó TGD	02/9/1977	Nam	Thanh Hoá	Phòng 806, chung cư Rainbow, khu đô thị Văn Quán,	Thạc sĩ kỹ thuật	Quản lý doanh nghiệp	Sơ cấp	Không	Không	7.570	Không	7.570	Không



Họ và tên	Chức vụ	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Nguyên quán	Nơi đăng ký HKTT	Trình độ học vấn	Nghề nghiệp	Lý luận chính trị	Hành vi vi phạm pháp luật	Quyền lợi mâu thuẫn với Cty	Số cổ phần nắm giữ			Số CP nắm giữ của người có liên quan
											Tổng số	CP đại diện vốn VNCC	CP sở hữu cá nhân	
<i>Tóm tắt quá trình công tác: (Từ tháng/năm đến tháng/năm)</i>														
			2000	2006	Kỹ sư cấp thoát nước- Công ty nước và môi trường Việt Nam (VIWASE)									
			2006	9/2012	Phó giám đốc Trung tâm tư vấn phát triển công nghệ môi trường, Công ty CP nước và môi trường Việt Nam									
			10/2012	8/2020	Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư phát triển An Việt									
			01/2018	12/2019	Kỹ sư cấp thoát nước- Công ty CP nước và môi trường Việt Nam (VIWASE)									
			12/2019	10/2021	Giám đốc Trung tâm phát triển công nghệ cấp thoát nước, Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam									
			10/2021	đến nay	Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Trung tâm phát triển CN CTN, Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam									

- Những thay đổi trong Ban điều hành trong năm 2023: Không có

- Số lượng cán bộ, CNV tính đến 31/12/2023: 183 người

	Số lượng	Tỷ lệ
- Tiến sĩ và Thạc sĩ	33	18%
- Kỹ sư Cấp thoát nước, vệ sinh và môi trường	51	28%
- Kỹ sư Xây dựng, Kết cấu	47	26%
- Kỹ sư các chuyên ngành khác: địa chất, thủy văn, cơ điện, kiến trúc, kinh tế, hóa học, tin học...	39	21%
- Kỹ thuật viên, công nhân	5	3%
- Lao động phổ thông (bảo vệ, vệ sinh)	8	4%
<b>Tổng cộng</b>	<b>183</b>	<b>100%</b>

- Chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

+ Chế độ làm việc:

Công ty thực hiện chế độ làm việc 5,5 ngày/tuần và tổng số 40 giờ làm việc/tuần. Buổi sáng từ 8h00 đến 11h50 và buổi chiều từ 13h00 đến 16h45 và thứ Bảy hàng tuần làm việc nửa ngày (buổi sáng) từ 8h00 đến 11h30. Công ty và nhân viên có thể thỏa thuận về việc làm thêm giờ và số giờ làm thêm này sẽ được tính cho người lao động là từ 150% đến 300% mức lương làm việc ngày thường theo Bộ luật Lao động.

Nhân viên thuộc diện chế độ thai sản, chăm sóc con nhỏ, ngoài được hưởng nghỉ chế độ thai sản theo các qui định hiện hành của Nhà nước, Công ty cũng sẽ tạo điều kiện tối đa về giờ làm việc/ngày cho các nhân viên đang nuôi con nhỏ dưới 12 tháng tuổi. Trong thời gian nghỉ thai sản, nhân viên vẫn nhận lương theo các qui định về Bảo hiểm xã hội.

+ Chính sách tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ CNV: Đã được quy định rõ trong “Quy chế tuyển dụng, ký kết, chấm dứt HĐLĐ, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho người lao động” nhằm nâng cao chất lượng cán bộ, CNV ngay từ giai đoạn tuyển dụng, để đáp ứng nhu cầu, nhiệm vụ SXKD ngày càng cao như giai đoạn hiện nay cũng như các năm tiếp theo.

+ Chính sách lương thưởng:

HDQT Công ty ban hành quyết định Hệ thống thang lương, bảng lương của doanh nghiệp phù hợp với các qui định hiện hành của Nhà nước và thực hiện tăng lương cho cán bộ nhân viên năm 2023. Bên cạnh đó, Công ty có thực hiện các chính sách xã hội, những chế độ đãi ngộ riêng theo Quy chế hoạt động của Công ty bao gồm:

- Tổ chức thăm hỏi gia đình người lao động khi đau ốm, việc hiếu, hỉ;
- Tổ chức quyên góp tiền ủng hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn;
- Tổ chức gặp gỡ cho con em người lao động, tặng quà cho các cháu học sinh giỏi;
- Tạo điều kiện cho Đoàn Thanh niên tham gia các hoạt động đoàn thể của Công ty và trên địa bàn Công ty đóng trụ sở;
- Tổ chức gặp mặt nữ lao động trong các dịp Quốc tế phụ nữ (8/3), ngày Phụ nữ Việt Nam (20/10);
- Hàng năm tổ chức cho người lao động được tham quan nghỉ mát.

+ Chính sách cổ tức:

Căn cứ Điều lệ Công ty, tỷ lệ cổ tức hàng năm do HĐQT đề xuất và được Đại hội đồng cổ đông quyết định trên những căn cứ sau:

- Chỉ chi trả cổ tức khi kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước và trích lập các quỹ theo qui định hiện hành;
- Chia cổ tức theo tỷ lệ vốn góp của cổ đông.



Căn cứ kết quả SXKD từng năm, HĐQT có thể tạm ứng cổ tức cho cổ đông theo điều kiện thực tế để đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-VIWASE ngày 13/02/2023 của Đại hội đồng cổ đông Công ty về việc chấp thuận chuyển nhượng Dự án/bán tài sản dự án của Dự án đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước tại thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo thông qua các Nghị quyết, quyết định, thông báo để triển khai các công việc, đảm bảo đúng quy định của Nhà nước về tổ chức định giá, đấu giá, lựa chọn Nhà đầu tư.

Ngày 20/06/2023, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã thông qua Báo cáo kết quả lựa chọn Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án/ toàn bộ tài sản của Dự án đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước tại thị trấn Như Quỳnh. Nhà đầu tư là Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng giao thông Phương Thành.

Trên cơ sở đó, HĐQT đã triển khai các công việc theo thẩm quyền được giao. Đến đầu tháng 01/2024, UBND tỉnh Hưng Yên đã ban hành văn bản thống nhất chủ trương chuyển nhượng dự án và do đó đủ điều kiện theo các quy định của Nhà nước, các Nghị quyết ĐHĐCĐ để tiếp theo đó, HĐQT đã ban hành nghị quyết và ký kết hợp đồng chuyển nhượng dự án với Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng giao thông Phương Thành cũng như các tài liệu văn bản liên quan thực hiện chuyển nhượng Dự án đầu tư và đã bàn giao toàn bộ tài sản của Dự án đầu tư từ Công ty VIWASE cho Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng giao thông Phương Thành thực hiện thanh quyết toán, do đó cơ bản hoàn thành công tác chuyển nhượng dự án/ bán tài sản Dự án đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước. Trong thời gian tới năm 2024, VIWASE cũng sẽ hoàn thành việc bàn giao, chuyển trả phần đất thực hiện dự án tại thị trấn Như Quỳnh cho tỉnh Hưng Yên theo quy định.

HĐQT cũng đã chỉ đạo để tổ chức kinh doanh có hiệu quả và thực hiện bảo toàn vốn đối với các tài sản bất động sản hiện có của công ty cũng như vốn đầu tư tại các công ty liên kết.

b) Tóm tắt tình hình hoạt động SXKD của các công ty liên kết:

Một số chỉ tiêu tài chính phản ánh kết quả hoạt động SXKD của các công ty liên kết mà VIWASE có góp vốn trong năm 2023 được trình bày trong bảng dưới đây:

*Đơn vị tính: Đồng*

Các chỉ tiêu báo cáo năm 2023	Sài Gòn WEICO	OCI	LAVIC
Vốn điều lệ tính đến 31/12/2023	3.802.000.000	2.830.000.000	2.100.090.000
Số lượng cổ phiếu lưu hành	380.200	283.000	210.009
Cổ phiếu phổ thông	380.200	283.000	210.009
Mệnh giá cổ phiếu lưu hành	10.000	10.000	10.000
Tổng tài sản	44.651.364.585	10.346.259.820	8.782.533.018
Tài sản ngắn hạn	44.651.364.585	9.952.164.467	8.727.890.767
Tài sản dài hạn	-	394.095.353	54.642.251
Tổng nguồn vốn	44.651.364.585	10.346.259.820	8.782.533.018
Nợ phải trả	37.676.754.187	7.264.271.556	6.153.748.069
Vốn chủ sở hữu	6.974.610.398	3.081.988.264	2.628.784.949
Doanh thu đạt trong năm	15.909.481.382	16.308.617.751	5.332.127.578

Các chỉ tiêu báo cáo năm 2023	Sài Gòn WEICO	OCI	LAVIC
Lợi nhuận trước thuế	509.168.497	242.018.352	188.840.269
Lợi nhuận sau thuế	407.334.798	193.614.682	151.072.215
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.071	684	112
Cổ tức chi trả (tỷ lệ)	Chưa có do chưa tổ chức ĐHĐCĐ	6%	6-7%
Thuế và các khoản phải nộp NN	1.501.561.356	720.557.839	695.946.905
Thuế và các khoản đã nộp NN	1.008.741.386	467.975.359	518.543.397

#### 4. Tình hình tài chính của Công ty VIWASE:

a. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Năm 2022	Năm 2023
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>74.884.825.410</b>	<b>62.512.177.650</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	5.970.938.869	9.964.442.695
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	6.600.000.000	5.600.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	58.614.227.025	42.647.104.243
4	Hàng tồn kho	3.311.232.780	3.601.846.270
5	Tài sản ngắn hạn khác	388.426.736	698.784.442
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>40.619.454.158</b>	<b>40.619.454.158</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn		
2	Tài sản cố định	33.690.708.441	32.517.064.716
	- Tài sản cố định hữu hình	32.098.870.997	31.498.036.944
	- Tài sản cố định vô hình	1.591.837.444	1.019.027.772
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	243.763.291	-
3	Bất động sản đầu tư		
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	6.394.441.819	6.394.355.495
5	Tài sản dài hạn khác	290.540.607	675.601.704
<b>III</b>	<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>115.504.279.568</b>	<b>102.099.199.565</b>
<b>IV</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>62.984.552.449</b>	<b>50.932.590.347</b>
1	Nợ ngắn hạn	62.380.434.949	50.227.804.352



STT	Nội dung	Năm 2022	Năm 2023
2	Nợ dài hạn	604.117.500	704.785.995
<b>V</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>52.519.727.119</b>	<b>51.166.609.218</b>
1	Vốn chủ sở hữu	<b>52.509.727.119</b>	<b>51.166.609.218</b>
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	36.000.000.000	36.000.000.000
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái		
	- Các quỹ	14.580.149.036	13.600.972.884
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.900.823.848	1.526.882.099
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	<b>10.000.000</b>	<b>10.000.000</b>
	- Nguồn kinh phí	10.000.000	10.000.000
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ		
<b>VI</b>	<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>115.504.279.568</b>	<b>102.099.199.565</b>

b. Kết quả hoạt động kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	102.314.692.405	85.926.770.214
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-
3	Doanh thu thuần về bán hàng, cung cấp DV	102.314.692.405	85.926.770.214
4	Giá vốn hàng bán	90.346.522.593	74.456.006.496
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	11.968.169.812	11.470.763.718
6	Doanh thu hoạt động tài chính	753.409.162	764.421.946
7	Chi phí tài chính	2.237.348	52.727.807
8	Chi phí bán hàng	-	-
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	10.846.640.200	10.666.293.797
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	1.872.701.426	1.516.164.060
11	Thu nhập khác	451.090.236	427.656.686
12	Chi phí khác		90.315.000
13	Lợi nhuận khác	451.090.236	337.341.686
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2.323.791.662	1.853.505.746
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	442.967.814	326.623.647
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.900.823.848	1.526.882.099
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	528	424

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
18	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu		

Đơn vị tính: Đồng

c. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	35,16	38,77
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		64,84	61,22
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	54,53	49,88
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		45,47	50,1
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,2	1,24
	- Khả năng thanh toán nhanh		1,14	1,14
4	Tỷ suất lợi nhuận (TSLN)			
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	1,65	1,5
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu		1,86	1,78
	- Tỷ suất LNST/ Nguồn vốn chủ sở hữu		3,62	2,98

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 3.600.000 cổ phần, mệnh giá 10.000 VNĐ/01 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng: 3.600.000 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông		Tổng số CP sở hữu		Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%)
	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% CP trở lên)	Cổ đông nhỏ (sở hữu <5% CP)	Cổ đông lớn	Cổ đông nhỏ	
1. Cổ đông tổ chức trong nước	01	01	1.272.600	269	35,35 và 0,01
2. Cổ đông tổ chức nước ngoài	-	-	-	-	-
3. Cổ đông cá nhân trong nước	01	259	262.083	2.064.948	7,28 và 57,35
4. Cổ đông cá nhân nước ngoài	-	01	-	100	0,002



<b>Tổng cộng</b>	<b>02</b>	<b>261</b>	<b>1.534.683</b>	<b>2.065.317</b>	<b>100</b>
------------------	-----------	------------	------------------	------------------	------------

(Theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền bỏ phiếu số V623/2024-VWS/VSDC-ĐK ngày 01/04/2024 do VSD lập)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có thay đổi trong năm báo cáo.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

### III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD:

Như đã trình bày tại mục 1 phần II của báo cáo, do tình hình sản xuất thực tế không thuận lợi này đã tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2023. Với những khó khăn, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2023 chưa đạt kế hoạch ĐHCĐ đã đề ra, giá trị sản lượng đạt 88% kế hoạch.

Mô hình sản xuất và sự phối hợp, phân giao nhiệm vụ trong các hoạt động, các khâu sản xuất thường xuyên được cải thiện và tăng cường. Năng suất lao động, chất lượng sản phẩm không ngừng được cải thiện và nâng cao. Ban lãnh đạo Công ty cùng với chủ trì, chủ nhiệm dự án tăng cường công tác kiểm soát chất lượng, sản phẩm dịch vụ của công ty, đã tạo được sự tin cậy và uy tín đối với khách hàng.

Cán bộ, nhân viên và người lao động của Công ty được chú trọng được rèn luyện và đào tạo, đã đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu sản xuất trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt. Nhiều hoạt động khoa học theo chuyên đề như công nghệ xử lý nước, tham luận về BIM đã được thực hiện bên cạnh đó là đầu tư, bổ sung trang thiết bị văn phòng, các phần mềm chuyên ngành để nâng cao hiệu quả lao động. Tuy nhiên, số lượng lao động của Công ty tiếp tục đang có xu hướng giảm dần. Năm 2023, số lao động theo hợp đồng dài hạn của công ty có xu hướng giảm thêm do một số các dự án trọng điểm của công ty tại các địa bàn ngoài trụ sở chính công ty đã kết thúc hợp đồng hoặc đã hoàn thành một số hạng mục trong năm 2023 như các hợp đồng lớn giám sát thi công tại Hải Phòng, Huế, Tp Hồ Chí Minh.

Trong thực tế, thời gian chuẩn bị và thẩm định, phê duyệt các dự án mới phát triển hạ tầng kỹ thuật thường kéo dài hơn kế hoạch, đơn giá ngày càng giảm và tiến độ thanh toán chậm, ảnh hưởng đến dòng tiền và thu nhập của người lao động, thu nhập trung bình của người lao động chỉ tăng 2,8% so với năm 2022.

#### 2. Tình hình tài chính:

- Phân tích khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:

Hệ số khả năng thanh toán hiện hành = 1,24 (>1) cho thấy cho thấy với tổng tài sản ngắn hạn hiện có, công ty đảm bảo thanh toán được các khoản nợ ngắn hạn.

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu = 2,98 (>0) cho thấy cứ 100 đồng vốn chủ sở hữu tạo ra được 2,98 đồng lợi nhuận.

- Phân tích những biến động - những thay đổi lớn so với dự kiến và nguyên nhân dẫn đến biến động: Không có biến động, thay đổi lớn so với dự kiến.

Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo:

\* Tổng tài sản : 102.099.199.565 đồng

\* Tổng nguồn vốn: 102.099.199.565 đồng

#### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:



+ Công ty luôn kịp thời sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động (lần thứ V), các quy chế nội bộ khác để phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

+ Đầu tư máy móc thiết bị, cải thiện cơ sở vật chất cho các đơn vị để nâng cao năng lực sản xuất.

+ Đồng thời kết hợp việc mời các chuyên gia, kỹ sư cao cấp hợp tác và tăng cường đào tạo đội ngũ cán bộ trẻ trong công ty.

+ Tăng cường sự hỗ trợ từ các đơn vị chức năng (phòng hành chính nhân sự, phòng tài chính kế toán...), rút ngắn thời gian thực hiện các công đoạn có liên quan.

+ Tăng cường giám sát chất lượng sản phẩm từ vấn thiết kế, tăng cường tiếp nhận phản hồi của khách hàng về chất lượng hồ sơ; Tiếp tục thực hiện quy trình phân công trách nhiệm từ lãnh đạo công ty cho đến chủ nhiệm, chủ trì và cán bộ thiết kế để nâng cao chất lượng dịch vụ.

+ Công ty tích cực và chủ động tham gia các hiệp hội nghề nghiệp, tham gia các diễn đàn, hội thảo chuyên môn, củng cố trang web, và các hoạt động quảng cáo.

+ Công ty cùng với các tổ chức, đoàn thể trong Công ty như Đảng uỷ, công đoàn, đoàn Thanh niên thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách của nhà nước, tiếp tục chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, cải thiện môi trường làm việc, khuyến khích người lao động nâng cao năng suất và hiệu quả công việc, tham gia tích cực công tác xã hội.

+ Tạo điều kiện để người lao động được tham gia học tập, nâng cao trình độ.

+ Xây dựng quy chế và nâng bậc lương theo hướng công bằng và có lợi cho người lao động.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

##### **1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty:**

Trong năm qua, HĐQT đã chỉ đạo và Ban Tổng giám đốc Công ty nỗ lực trong tìm kiếm việc làm, đấu thầu các dự án trong nước cũng như các dự án nguồn vốn ODA trong lĩnh vực truyền thống hạ tầng kỹ thuật, đồng thời đã từng bước chủ động mở rộng lĩnh vực ngành nghề sang thủy lợi, giao thông, chuyển hướng tăng cường hợp tác với các nhà đầu tư tư nhân. Chủ động xác định các vướng mắc để chỉ đạo cùng Ban lãnh đạo công ty tích cực hơn giúp các đơn vị tháo gỡ đảm bảo duy trì các địa bàn hoạt động, thực hiện tốt hơn các hợp đồng có chất lượng. Mặc dù vậy do các dự án mới triển khai vẫn gặp khó khăn về công tác xây dựng chủ trương và tiến độ thực hiện trong quản lý đầu tư xây dựng, mặt khác nguồn lực đầu tư trong lĩnh vực hạ tầng đô thị về cấp thoát nước, môi trường chưa khôi phục đối với cả nguồn vốn đầu tư công và xã hội hoá nên thị trường công việc, hợp đồng mới của công ty chưa phát triển như kế hoạch dự kiến.

Với những khó khăn, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2023 chưa đạt kế hoạch ĐHCĐ đã đề ra, giá trị sản lượng đạt 88% kế hoạch tuy nhiên HĐQT đã đề xuất đảm bảo đạt chỉ tiêu về cổ tức theo Nghị quyết ĐHCĐ là 8%.

##### **2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty:**

Trong năm 2023, Ban Tổng giám đốc Công ty đã chủ động, nỗ lực tìm kiếm việc làm, đấu thầu các dự án trong nước cũng như các dự án nguồn vốn ODA, thực hiện một số dịch vụ tư vấn lĩnh vực mới có liên quan đến hoạt động chính của công ty như quản lý dự án, đánh giá tài sản các công ty trong ngành.

Công tác quản lý, điều hành SXKD của Ban Tổng giám đốc đã bám sát nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Điều lệ và Quy chế hoạt động của Công ty với tinh thần trách nhiệm cao, đã tạo sự phối hợp tốt, có hiệu quả giữa Ban Tổng giám đốc và các đơn vị sản xuất để thực hiện các chỉ đạo của HĐQT trong các hoạt động sản xuất.

Bên cạnh việc đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nhằm bồi dưỡng, bổ sung, cập nhật kiến thức cho CBCNV, Ban TGD cũng đã rà soát nguồn nhân lực các đơn vị trong Công ty để đảm bảo huy động đủ nhân sự tham gia thực hiện các dự án khi trúng thầu, nhất là các dự án lớn và dự



án ở các địa bàn xa Hà Nội. Hỗ trợ kịp thời các đơn vị tháo gỡ khó khăn đảm bảo thực hiện các hợp đồng đúng tiến độ và có chất lượng cao.

### **3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT:**

- Tổ chức thực hiện từng bước Đề án tái cơ cấu Công ty nhằm tăng tính nhận diện thương hiệu VIWASE và tăng cường quản trị số Công ty, góp phần vào các hoạt động phát triển thị trường tư vấn, mở rộng các lĩnh vực từ hạ tầng kỹ thuật đến giao thông, thủy lợi, môi trường. Thực hiện kinh doanh hiệu quả các tài sản bất động sản của công ty. Phân đầu thực hiện kế hoạch doanh thu năm 2024 cao hơn so với năm 2023.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, chỉ đạo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội cổ đông, của Hội đồng Quản trị.

- Nghiên cứu tổ chức mô hình hoạt động sản xuất, tiết kiệm chi phí quản lý hành chính công ty, xây dựng một số đơn vị tổng hợp mạnh hơn, thích ứng với quy mô dự án hiện tại rất đa dạng. Tiếp tục điều chỉnh kịp thời Quy chế hoạt động, Quy chế tuyển dụng và đào tạo, với quy chế phân chia tài chính minh bạch, công bằng và hợp lý, tạo điều kiện tốt hơn cho người lao động.

- Tiếp tục đổi mới quy định trong hoạt động sản xuất, rà soát và sắp xếp các đơn vị trực thuộc công ty nhằm tăng cường sự lãnh đạo trực tiếp từ Ban TGD, xây dựng các đơn vị mạnh đảm bảo chất lượng sản phẩm đầu vào và đầu ra, qua đó đáp ứng tốt nhất yêu cầu của khách hàng, giữ vững thị trường và phát triển thương hiệu công ty trong tình hình mới.

- Thực hiện tốt xây dựng năng lực hành nghề tổ chức của công ty. Đồng thời xây dựng đội ngũ quản lý, kinh doanh và kỹ sư giỏi kết hợp với việc nâng cao chất lượng công tác đào tạo, tăng cường hợp tác với các trường Đại học, Viện nghiên cứu, quy hoạch cán bộ; tạo mọi điều kiện để người có năng lực, có trình độ, trách nhiệm và tâm huyết có điều kiện phát triển, vươn lên với thu nhập xứng đáng.

- Tiếp tục đầu tư chiều sâu về công nghệ, các giải pháp tăng năng suất lao động, quản lý thông tin xây dựng (BIM). Từng bước xây dựng công cụ quản lý số trong hoạt động quản trị hành chính và điều hành.

- HĐQT sẽ chủ động đề xuất và thực hiện đầu tư mới trụ sở Văn phòng các Chi nhánh; sửa chữa nâng cấp cơ sở vật chất Văn phòng trụ sở chính Công ty; trang thiết bị, phương tiện phục vụ sản xuất nhằm mở rộng và cải thiện môi trường làm việc.

- Mở rộng thêm thị trường và khách hàng mới trong lĩnh vực ngành nước, môi trường và chú trọng tới các nhà đầu tư tư nhân, tăng cường các hoạt động, dịch vụ thương mại mang lại doanh thu tài chính từ các tài sản của Công ty đầu tư.

- Xây dựng mối đoàn kết, hợp tác với tất cả các công ty thành viên trong Tổ hợp Tư vấn xây dựng Việt Nam và các công ty liên kết, một số đối tác nước ngoài; Cùng tìm kiếm, chia sẻ thông tin về lĩnh vực, dự án, nghiên cứu khoa học; cùng hợp tác thực hiện/đầu tư dự án bằng cách tổ hợp thế mạnh của từng bên trong các lĩnh vực, dự án lớn, có tiềm năng; Cùng hợp tác, phát triển dịch vụ tư vấn sang thị trường các nước Đông Nam Á khi có cơ hội.

## **V. QUẢN TRỊ CÔNG TY**

### **1. Hội đồng quản trị:**

a) Thành viên và cơ cấu của HĐQT gồm 07 người: Chủ tịch HĐQT và 06 thành viên, trong đó có 05 thành viên HĐQT điều hành và 02 thành viên HĐQT không điều hành.

Thành viên HĐQT	Chức danh tại Công ty và tại DN khác	Số lượng CP cá nhân tại thời điểm thành lập Công ty	Tỷ lệ/vốn điều lệ (%)	Số lượng CP cá nhân tại thời điểm 31/12/2023	Tỷ lệ/vốn điều lệ (%)	Ghi chú
Ông Nguyễn Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	4.517	0,22	118.142	3,28	
Ông Lê Văn Tuấn	Thành viên HĐQT điều hành kiêm Tổng giám đốc	16.108	0,76	162.768	4,52	
Ông Nguyễn Văn Thành	Thành viên HĐQT không điều hành	36.101	1,72	79.080	2,2	
Ông Nguyễn Hiền Hoà	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	0	0	69.565	1,93	
Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	0	0	28.599	0,79	
Ông Nguyễn Bá Minh	Thành viên HĐQT không điều hành	0	0,0	0	0,0	
Ông Nguyễn Thành Tài	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc kiêm Chủ tịch HĐQT Công ty LAVIC	2.792	0,13	37.070	1,03	

b) Các tiểu ban thuộc HĐQT:

HĐQT không thành lập các tiểu ban như tiểu ban lương thưởng, tiểu ban đầu tư và tiểu ban nhân sự, v.v. Toàn bộ các vấn đề nêu trên là do các phòng chức năng của Công ty đảm nhiệm như: Phòng tài chính kế toán, Phòng Hành chính Nhân sự...

c) Hoạt động của HĐQT:

Hội đồng quản trị (HĐQT) đã thực hiện đầy đủ công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các Phòng ban, đơn vị trực thuộc Công ty tuân thủ đúng pháp luật, quản trị hoạt động của công ty và hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng Nghị quyết số 06/NQ-ĐHĐCĐ-VIWASE của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và quyết định của HĐQT.

Công tác quản lý, điều hành SXKD của Ban Tổng giám đốc đã bám sát các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết và quyết định của HĐQT, Điều lệ và Quy chế hoạt động của Công ty với tinh thần trách nhiệm cao, đã tạo sự phối hợp tốt, có hiệu quả giữa Ban Tổng giám đốc và các đơn vị sản xuất để thực hiện các chỉ đạo của HĐQT trong các hoạt động sản xuất.

HĐQT đã xem xét, chấp thuận chi phí thực hiện kế hoạch mua sắm trang thiết bị phục vụ các hoạt động sản xuất và cung cấp dịch vụ của công ty.

HĐQT đã chỉ đạo những người đại diện quản lý phần vốn của VIWASE tại các doanh nghiệp có vốn góp định hướng với ban lãnh đạo doanh nghiệp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 với vai trò là cổ đông lớn góp vốn vào doanh nghiệp nhằm đảm bảo hiệu quả đầu tư.

Chủ tịch HĐQT chủ trì các cuộc họp HĐQT, đồng thời thay mặt HĐQT tham dự các cuộc họp định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất với Ban Tổng giám đốc, Trưởng các đơn vị Công ty để nắm



bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và có ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại cuộc họp một số công việc trọng tâm định hướng và cần giải quyết sớm để thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu của kế hoạch SXKD năm 2023.

Trong năm 2023, HĐQT đã giám sát, tập trung chỉ đạo thực hiện các hoạt động tiêu biểu sau:

- Chi thường cho các đơn vị, cá nhân lao động xuất sắc trong năm 2022.
- Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-VIWASE ngày 13/02/2023 của Đại hội đồng cổ đông Công ty về việc chấp thuận chuyển nhượng Dự án/bán tài sản dự án của Dự án đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước tại thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo thông qua các Nghị quyết, quyết định, thông báo để thực hiện, triển khai các công việc và đã ký kết Biên bản đàm phán hợp đồng về mua bán tài sản và chuyển nhượng Dự án đầu tư, kèm theo Dự thảo Hợp đồng đặt cọc
- Ban hành các nghị quyết, quyết định và văn bản chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; Phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng nhân sự, mua sắm trang thiết bị và sửa chữa, hoàn thiện văn phòng Công ty năm 2023.
- Điều chỉnh Quy hoạch cán bộ quản lý và bổ nhiệm 02 Phó GD chi nhánh tại TP.HCM
- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
- Thực hiện chi trả cổ tức còn lại năm 2022.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.
- Giám sát công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
- Tham dự các cuộc họp giao ban, kiểm điểm của Ban Tổng giám đốc.

Trong năm 2023, HĐQT đã thực hiện 05 cuộc họp trực tiếp và 06 cuộc họp theo hình thức xin ý kiến bằng văn bản để thông qua các nghị quyết, quyết định của HĐQT. Tỷ lệ tham dự và biểu quyết của các thành viên HĐQT đạt 100%.

Nội dung và kết quả các cuộc họp trong năm 2023 của HĐQT được quyết định thông qua các nghị quyết, quyết định được thể hiện trong bảng dưới đây:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định/Văn bản	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
<b>I. NGHỊ QUYẾT</b>				
1.	02/2023/NQ-HĐQT-VIWASE	14/03/2023	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
2.	03/2023/NQ-HĐQT-VIWASE	20/04/2023	Chương trình nghị sự và Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
3.	04/2023/NQ-HĐQT-VIWASE	15/05/2023	Phê duyệt hạn mức bảo lãnh của Hợp đồng cấp bảo lãnh hạn mức giữa Công ty và Ngân hàng BIDV	100%
4.	05/2023/NQ-HĐQT-VIWASE	15/05/2023	Điều chỉnh Chương trình nghị sự ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
5.	07/2023/NQ-HĐQT-VIWASE	28/06/2023	Chi trả cổ tức còn lại năm 2022	100%
6.	08/2023/NQ-HĐQT-VIWASE	28/06/2023	Lựa chọn đơn vị kiểm toán 2023	100%

<b>II. QUYẾT ĐỊNH</b>				
7.	01/2023/QĐ-VIWASE-HĐQT	03/01/2023	Phê duyệt kế hoạch tuyển dụng nhân sự năm 2023	100%
8.	02/2023/QĐ-VIWASE-HĐQT	14/02/2023	Thành lập Ban giúp việc HĐQT thực hiện chuyển nhượng tài sản Dự án đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước tại Thị trấn Như Quỳnh	100%
9.	03/2023/QĐ-VIWASE-HĐQT	14/02/2023	Phê duyệt Kế hoạch mua sắm trang thiết bị	100%
10.	04/2023/QĐ-VIWASE-HĐQT	14/02/2023	Phê duyệt Kế hoạch chi phí cho CBCNV năm 2023	100%
11.	05/2023/QĐ-VIWASE-HĐQT	30/03/2023	Phê duyệt Phương án chuyển nhượng/bán tài sản của Dự án đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước tại thị trấn Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên	100%
12.	06/2023/QĐ-VIWASE-HĐQT	30/03/2023	Xác định giá khởi điểm của tài sản đấu giá của Dự án đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước tại thị trấn Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên	100%
13.	07/2023/QĐ-VIWASE-HĐQT	30/03/2023	Lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản của Dự án đầu tư xây dựng Hệ thống cấp nước tại Thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	100%
14.	08/2023/QĐ-VIWASE-HĐQT	30/03/2023	Mua sắm thiết bị họp trực tuyến cho Công ty	100%
15.	09/2023/QĐ-VIWASE-HĐQT	05/04/2023	Chấp thuận nội dung Quy chế cuộc đấu giá	100%
16.	10/2023/QĐ-VIWASE-HĐQT	27/05/2023	Thông qua kết quả đàm phán và dự thảo HĐ đặt cọc	100%
17.	11/2023/QĐ-VIWASE-HĐQT	27/05/2023	Điều chỉnh danh sách Quy hoạch cán bộ quản lý	100%
18.	12/2023/QĐ-VIWASE-HĐQT	21/08/2023	Ký kết Hợp đồng nguyên tắc về việc Ký kết hợp đồng chuyển nhượng theo quy định của pháp luật để mua bán toàn bộ tài sản của Dự án đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước tại thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên (Dự án) theo Quyết định chủ trương đầu tư số 60/QĐ-UBND ngày 09/7/2020 của UBND tỉnh Hưng Yên và quyền nhận chuyển nhượng Dự án đầu tư (sau khi được cơ quan nhà	100%



			nước có thẩm quyền chấp thuận, phê duyệt	
<b>III. THÔNG BÁO</b>				
19.	01/2023/TB-VIWASE-HĐQT	16/01/2023	Thưởng năng suất cho các đơn vị, đội dự án và cá nhân lao động xuất sắc năm 2022; Chi phí mua trang phục CBNV công ty năm 2022	100%
20.	02/2023/TB-VIWASE-HĐQT	16/01/2023	Thưởng năng suất cho công tác kiểm kỹ thuật, quản lý tài chính và quản lý hành chính lao động của Công ty năm 2022	100%
21.	03/2023/TB-VIWASE-HĐQT	30/01/2023	Tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
22.	08/2023/TB-VIWASE-HĐQT	15/06/2023	Thông qua bổ nhiệm chức danh Phó giám đốc chi nhánh công ty tại TP.HCM	100%

## 2. Ban Kiểm soát:

Thành viên BKS	Chức danh	Số lượng CP cá nhân tại thời điểm thành lập Công ty	Tỷ lệ/vốn điều lệ (%)	Số lượng CP cá nhân tại thời điểm 31/12/2023	Tỷ lệ/vốn điều lệ (%)
Bà Đỗ Thị Thúy Nga	Trưởng ban	12.844	0,61	86.207	2,39
Bà Vũ Thị Hậu	Ủy viên	4.492	0,23	13.137	0,36
Bà Nguyễn Thị Thuý	Ủy viên	600	0,03	6.342	0,18

### b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp với sự có mặt của 100% các kiểm soát viên.

Các hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc tập trung vào các khía cạnh sau:

- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban TGD trong việc thực hiện quản lý và điều hành Công ty, thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ;
- Thông qua các nội dung kiểm tra, BKS có các ý kiến đánh giá về tình hình tài chính và điều hành hoạt động SXKD của TGD trong việc tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các quy định của pháp luật hiện hành;
- Kiểm tra rà soát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023; Kiểm tra báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm;
- Đánh giá tình hình hoạt động SXKD của Công ty so với kế hoạch năm 2023 đề ra, đóng góp ý kiến đề HĐQT và TGD thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022 và theo quy định của pháp luật.
- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp thường kỳ giữa Chủ tịch HĐQT với Ban tổng giám đốc, các cuộc họp của Ban Tổng giám đốc, các góp ý theo chức năng, nhiệm vụ

vụ của BKS đề HĐQT và TGD thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết ĐHĐCD năm 2023 và theo quy định của pháp luật.

+ Về công tác quản trị Công ty của Hội đồng quản trị trong năm 2023:

- Hội đồng quản trị đã tập trung đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các Phòng ban chức năng, đơn vị trực thuộc Công ty tuân thủ đúng pháp luật, triển khai thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

- HĐQT đã ban hành các nghị quyết, quyết định phù hợp với quy định của pháp luật.

- Chủ tịch HĐQT đã chủ trì các cuộc họp HĐQT, đồng thời thay mặt HĐQT tham dự các cuộc họp với Ban Tổng giám đốc, lãnh đạo các đơn vị công ty để nắm bắt tình hình hoạt động SXKD và có các ý kiến chỉ đạo kịp thời.

- Tham gia tích cực các hoạt động của Tổ hợp Tư vấn xây dựng Việt Nam (VC - Group).

+ Về tình hình triển khai các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của HĐQT:

HĐQT đã triển khai thực hiện các vấn đề của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 một cách nhanh chóng và phù hợp; Hội đồng quản trị nghiên cứu, xem xét cụ thể các tham vấn của cổ đông để có những phương hướng hợp lý nhằm đáp ứng mong mỏi của cổ đông về hoạt động SXKD, mang lại hiệu quả và lợi nhuận cho Công ty, cho cổ đông.

+ Về tình hình, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

Hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2022:

Doanh thu đạt được năm 2021 là 98.114.662.855 đồng, giảm 9,15% so với kế hoạch năm 2021; Lợi nhuận sau thuế năm 2021 là 3.013.919.466 đồng, giảm 15,3% so với kế hoạch. Tuy nhiên lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021 đã tính lũy kế lợi nhuận sau thuế năm 2020 để lại là 4.666.177.680 đồng và Công ty vẫn chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2021 là 3.600.000.000 đồng, tương ứng tỷ lệ 10% theo kế hoạch.

Ban kiểm soát nhận thấy HĐQT và ban lãnh đạo công ty đã nỗ lực rất lớn để duy trì được hoạt động sản xuất kinh doanh và có lãi trong bối cảnh đại dịch Cov-19 ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt đời sống xã hội. Trong năm 2021, nguồn vốn của Công ty vẫn được bảo toàn. Công tác sổ sách kế toán, chứng từ được thực hiện tốt theo các qui định hiện hành.

### **3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS và Ban Tổng giám đốc:**

a) Thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS và Ban Tổng giám đốc:

- Thù lao và chi phí của HĐQT, Ban kiểm soát đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 thông qua, cụ thể: thù lao của Hội đồng quản trị (không kể Chủ tịch HĐQT) không quá 0,6%/năm/Tổng quỹ lương Công ty; mức lương, thù lao và chi phí hợp lý khác của Chủ tịch HĐQT không quá 1%/Tổng quỹ lương Công ty; thù lao của Ban kiểm soát không quá 0,3%/năm/Tổng quỹ lương Công ty.

- Hội đồng quản trị xây dựng cụ thể mức thù lao, chi phí đối với các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát chuyên trách và không chuyên trách một cách hợp lý và tuân thủ các qui định của pháp luật. Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, thù lao, chi phí và tiền thưởng cho Chủ tịch HĐQT, các thành viên HĐQT kiêm nhiệm và Ban Kiểm soát sẽ được điều chỉnh phù hợp 6 tháng một lần.

- Quyền lợi của Ban Tổng giám đốc được thực hiện theo Quy chế hoạt động của Công ty Cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam và được điều chỉnh phù hợp, phụ thuộc vào tình hình và kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:



## 1. Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Thành viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc

- Ngày 29/08/2023, giao dịch đặt bán 2.900 CP đã khớp lệnh
- Ngày 30/08/2023, giao dịch đặt bán 2.900 CP đã khớp lệnh
- Ngày 05/09/2023, giao dịch đặt bán 4.200 CP đã khớp lệnh

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công tác quản trị công ty tuân thủ đúng Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Điều lệ công ty, các quy định của pháp luật cũng như các quy chế, quy định nội bộ khác.

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### 1. Ý kiến kiểm toán:

Đơn vị kiểm toán độc lập Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

Ý kiến của kiểm toán viên

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán được đăng tải trên Website của Công ty tại địa chỉ: <http://viwase.vn>.

Hà Nội, ngày 02 tháng 04 năm 2024

Trưởng Ban Kiểm soát



Đỗ Thị Thúy Nga

Kế toán trưởng



Ngô Lan Phương

Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Thanh Hải

Tổng Giám đốc



Lê Văn Tuấn